

Số: 247/2020/QĐST-HN&GD

M, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 212/2020/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1984.

Trú tại: Đội 4, thôn L, xã T, huyện M, Tp. H.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị T** sinh năm: 1988.

Trú tại: Đội 4, thôn L, xã T, huyện M, Tp. H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh H và chị T có 02 con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày: 15/02/2013 và Nguyễn Thu T, sinh ngày 25/4/2014.

+ Chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh T và Nguyễn Thu T cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi.

+ Anh H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là 3.000.000đ/tháng đối với cháu T và cháu T, kể từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu T và cháu T đủ 18 tuổi, việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức:**
Các bên thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

– **Về án phí:** Anh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm lăm mươi ngàn đồng*). Anh H phải nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009668 ngày 21/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Anh H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện M;
- Chi cục THA huyện M;
- Các đương sự;
- UBND xã T
(GCNKH số 51/2012 quyền số 01/2012);
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
Thẩm phán

Trần Minh Đăng